

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2904**/BNV-CCVC

V/v tổ chức thi nâng ngạch công chức lên CVC, CVCC năm 2016

Hà Nội, ngày **23** tháng **6** năm 2016

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 24/2010/NĐ-CP); Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Thông tư số 13/2010/TT-BNV); Quyết định số 1642/QĐ-BNV ngày 23/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2016, Bộ Nội vụ hướng dẫn cụ thể một số nội dung trong việc tổ chức thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2016 trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước, như sau:

**I. THI NÂNG NGẠCH TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH**

**1. Đối tượng dự thi**

Đối tượng dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên (mã số 01.003) lên ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) năm 2016 bao gồm:

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 06/2010/NĐ-CP), có yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ cao về một hoặc một số lĩnh vực trong các cơ quan nhà nước từ cấp huyện trở lên, có trách nhiệm thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ phức tạp trong cơ quan, đơn vị, tham mưu, tổng hợp xây dựng hoặc tổ chức thực hiện chế độ, chính sách theo ngành, lĩnh vực hoặc địa phương;

b) Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện hiện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính (ngạch chuyên viên và tương đương) và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm;

c) Cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý ở cấp tỉnh và cấp huyện thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ lãnh đạo ở cấp xã.

Các đối tượng nêu trên sau đây gọi chung là công chức.

## **2. Điều kiện dự thi**

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2016 phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là người đang ở ngạch chuyên viên, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

b) Được cơ quan sử dụng công chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

c) Có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ 05 năm (đủ 60 tháng) trở lên, trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 03 năm (đủ 36 tháng) tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

## **3. Tiêu chuẩn dự thi**

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2016 phải có đủ các điều kiện dự thi quy định tại Khoản 2 Mục I Công văn này và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành quản lý hành chính công, quản lý công, bằng Cao cấp lý luận chính trị - hành chính;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT) hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ dự thi từ trình độ tương đương bậc 3 trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc) và được người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức nhận xét bằng văn bản;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT) hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng tin học văn phòng và được người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức nhận xét bằng văn bản;

đ) Chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc là thành viên ban nghiên cứu, ban soạn thảo xây dựng ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc 01 đề tài, chương trình, đề án từ cấp huyện trở lên mà cơ quan, đơn vị nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng; đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

- Đối với trường hợp xây dựng văn bản, đề án thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo, Tổ soạn thảo văn bản, đề án và kèm theo văn bản, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua;

- Đối với trường hợp xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học hoặc xây dựng các chương trình, đề án phát triển tổng thể kinh tế - xã hội của địa phương từ cấp huyện trở lên thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia làm thành viên ban chủ nhiệm, ban soạn thảo đề tài, chương trình, đề án và kèm theo văn bản xác nhận đề tài, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

#### **4. Hình thức, nội dung và thời gian thi**

Công chức dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2016 phải dự thi các môn sau:

a) Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: thi viết;

- Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của công chức dự thi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy nhà nước; các vấn đề về quản lý hành chính nhà nước; về phân công, phân cấp; về công vụ, công chức; về cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; phân tích các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý hành chính nhà nước;

- Thời gian thi: 180 phút;

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ:

- Hình thức thi: thi trắc nghiệm;

- Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của công chức dự thi theo yêu cầu về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên chính;

- Thời gian thi: 45 phút;

c) Môn ngoại ngữ:

- Hình thức thi: thi viết;

- Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng đọc, viết một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực



ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT);

- Thời gian thi: 90 phút;

d) Môn tin học văn phòng:

- Hình thức thi: thi trắc nghiệm;

- Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT);

- Thời gian thi: 45 phút.

### **5. Miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học**

Công chức tính đến thời điểm cuối cùng nhận hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch theo thông báo của Bộ Nội vụ, được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc môn tin học khi có một trong các điều kiện sau:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ:

- Công chức có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

- Công chức là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Công chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;

- Công chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam;

- Công chức có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT) còn trong thời hạn 02 năm, do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận);

- Công chức có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, đạt trình độ ngoại ngữ ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3 của khung Châu Âu trở lên);

- Công chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp B2 hoặc bậc 4 trở lên theo khung Châu Âu);

b) Miễn thi môn tin học đối với công chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

## **6. Hồ sơ đăng ký dự thi**

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2016 bao gồm:

a) Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp không có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học thì thay thế bằng bản cam kết có xác nhận của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch;

đ) Bản sao các quyết định, biên bản nghiệm thu, tên văn bản hoặc văn bản xác nhận đề tài, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

e) Bản sao quyết định của cấp có thẩm quyền về việc luân chuyển đối với đối tượng quy định tại Điểm c Khoản 1 Mục I Công văn này.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

## **7. Thủ tục và trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương và công chức dự thi nâng ngạch**

a) Các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm thông báo công khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý về văn bản hướng dẫn tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên chính năm 2016 và số lượng chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính của Bộ, ngành, địa phương được Bộ Nội vụ thông báo để mọi công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

b) Công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều có quyền đăng ký dự thi. Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính không phải gửi về Bộ Nội vụ mà do Bộ, ngành, địa phương lưu giữ và quản lý theo quy định.

c) Các Bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm về lý lịch, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ, thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương, việc đã chủ trì xây dựng văn bản, đề tài, chương trình, đề án và các điều kiện, tiêu chuẩn khác của công chức được đề nghị dự thi nâng ngạch.

d) Các Bộ, ngành, địa phương xem xét, đề nghị công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi nâng ngạch bảo đảm nguyên tắc số lượng công chức được quyết định tham dự kỳ thi phải cao hơn số lượng chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính đã được Bộ Nội vụ thông báo.

Trường hợp Bộ, ngành, địa phương quyết định số lượng công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi nâng ngạch bằng hoặc thấp hơn so với số lượng chỉ tiêu nâng ngạch đã được thông báo, Bộ Nội vụ sẽ điều chỉnh giảm chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính của Bộ, ngành, địa phương đó để bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh trong kỳ thi nâng ngạch theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp chỉ có 01 người dự thi).

đ) Văn bản của Bộ, ngành, địa phương về danh sách công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính (theo mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV) gửi về Bộ Nội vụ phải do người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức ký.

Đối với các trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ, tin học hoặc trường hợp luân chuyển quy định tại Điểm c Khoản 1 Mục 1 Công văn này, đề nghị Bộ, ngành, địa phương gửi kèm theo bản sao (được cơ quan có thẩm quyền công chứng, chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ làm căn cứ xét miễn thi môn ngoại ngữ, tin học hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền về việc luân chuyển để Bộ Nội vụ thẩm định.



## **II. THI NÂNG NGẠCH TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CAO CẤP**

### **1. Đối tượng dự thi**

Đối tượng dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) lên ngạch chuyên viên cao cấp (mã số 01.001) năm 2016 bao gồm:

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP, gồm:

+ Công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu tổng hợp và hoạch định chính sách, chiến lược có tính vĩ mô theo ngành, lĩnh vực ở Trung ương;

+ Công chức là người đứng đầu các Sở, ban, ngành và tương đương ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

+ Công chức là cấp phó của người đứng đầu các Sở, ban, ngành và tương đương là cấp ủy viên cấp tỉnh hoặc được giao quyền, phụ trách cơ quan, đơn vị;

b) Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước ở Trung ương, ở cấp tỉnh hiện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính (ngạch chuyên viên chính và tương đương) và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm;

c) Các đối tượng theo quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 1 Mục này thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ lãnh đạo ở cấp huyện;

Các đối tượng nêu trên sau đây gọi chung là công chức.

### **2. Điều kiện dự thi**

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2016 phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là người đang ở ngạch chuyên viên chính, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch chuyên viên cao cấp quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

b) Được cơ quan sử dụng công chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

c) Có thời gian giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương từ 05 năm (đủ 60 tháng) trở lên, trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên chính tối thiểu 02 năm (đủ 24 tháng) tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

### 3. Tiêu chuẩn dự thi

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2016 phải có đủ các điều kiện quy định tại Khoản 2 Mục II Công văn này và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;
- b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp hoặc có bằng Cao cấp lý luận chính trị - hành chính;
- c) Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc cử nhân chính trị, hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương cao cấp lý luận chính trị hoặc cử nhân chính trị của cơ quan có thẩm quyền;
- d) Có chứng chỉ ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ dự thi từ trình độ tương đương bậc 4 trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc) và được người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức nhận xét bằng văn bản;
- đ) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng tin học văn phòng và được người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức nhận xét bằng văn bản;
- e) Chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc là thành viên ban nghiên cứu, ban soạn thảo xây dựng ít nhất 02 văn bản quy phạm pháp luật hoặc 02 đề tài, chương trình, đề án cấp tỉnh trở lên mà cơ quan, đơn vị nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng; đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

- Đối với trường hợp xây dựng văn bản, đề án thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên soạn thảo văn bản, đề án và kèm theo tên của văn bản, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua;

- Đối với trường hợp xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học hoặc xây dựng các chương trình, đề án phát triển tổng thể kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia làm thành viên ban chủ nhiệm, ban soạn thảo đề tài, chương trình, đề án và kèm theo văn bản xác nhận đề tài, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

### 4. Hình thức, nội dung và thời gian thi

Công chức dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2016 phải dự thi các môn sau:



a) Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: thi viết;

- Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực, hiểu biết của công chức dự thi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy nhà nước; các vấn đề về quản lý hành chính nhà nước; về công vụ, công chức; về cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; phân tích, đánh giá bình luận chính sách; phân tích các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức thực hiện quyền lực nhà nước và quản lý hành chính nhà nước;

- Thời gian thi: 180 phút;

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ:

- Hình thức thi: thi viết và thi trình bày, bảo vệ đề án;

- Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực và kỹ năng xây dựng Đề án, trình bày và bảo vệ các nội dung trong Đề án của công chức dự thi nhằm giải quyết những vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên cao cấp;

- Thời gian thi:

+ Thi viết đề án: 01 ngày làm việc (08 giờ);

+ Thi trình bày và bảo vệ đề án: 45 phút (15 phút trình bày và 30 phút bảo vệ đề án);

c) Môn ngoại ngữ:

- Hình thức thi: thi viết và thi phỏng vấn;

- Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc ở trình độ tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

- Thời gian thi: thi viết là 90 phút và phỏng vấn là 15 phút;

d) Môn tin học văn phòng:

- Hình thức thi: thi trắc nghiệm;

- Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT;

- Thời gian thi: 45 phút.

## **5. Miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học**

Công chức tính đến thời điểm cuối cùng nhận hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch theo thông báo của Bộ Nội vụ, được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc môn tin học khi có một trong các điều kiện sau:

### **a) Miễn thi môn ngoại ngữ:**

- Công chức tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ đang công tác tại các địa phương, trừ công chức thuộc các Bộ, ngành Trung ương công tác tại địa phương và công chức thuộc 05 thành phố trực thuộc Trung ương: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ;

- Công chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;

- Công chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam;

- Công chức có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT còn trong thời hạn 02 năm, do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận);

- Công chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp B2 hoặc bậc 4 trở lên theo khung Châu Âu);

b) Miễn thi môn tin học đối với công chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

## **6. Hồ sơ đăng ký dự thi**

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2016 bao gồm:

a) Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

c) Bản sao các văn bản, chứng chỉ theo tiêu chuẩn của ngạch chuyên viên cao cấp được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp không có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học thì thay thế bằng bản cam kết có xác nhận của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch;

đ) Bản sao các quyết định, biên bản nghiệm thu, tên văn bản hoặc văn bản xác nhận đề tài, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

e) Bản sao quyết định của cấp có thẩm quyền về việc luân chuyển đối với đối tượng quy định tại Điểm đ Khoản 1 Mục II Công văn này.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

## **7. Thủ tục và trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương và công chức dự thi nâng ngạch**

a) Các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm thông báo công khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý về văn bản hướng dẫn tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp năm 2016 và số lượng chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên cao cấp của Bộ, ngành, địa phương được Bộ Nội vụ thông báo để mọi công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

b) Công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều có quyền đăng ký dự thi. Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp phải gửi về Bộ Nội vụ để lưu giữ và quản lý theo quy định.

c) Các Bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm về lý lịch, phẩm chất đạo đức, văn bản, chứng chỉ, thời gian giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, việc đã chủ trì xây dựng văn bản, đề tài, chương trình, đề án của công chức được cử dự thi.

d) Các Bộ, ngành, địa phương xem xét, đề nghị công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi nâng ngạch bảo đảm nguyên tắc số lượng công chức tham dự kỳ thi cao hơn số lượng chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên cao cấp đã được Bộ Nội vụ thông báo.



Trường hợp Bộ, ngành, địa phương quyết định số lượng công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi nâng ngạch bằng hoặc thấp hơn so với số lượng chỉ tiêu nâng ngạch đã được thông báo, Bộ Nội vụ sẽ điều chỉnh giảm chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên cao cấp của Bộ, ngành, địa phương đó để bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh trong kỳ thi nâng ngạch theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp chỉ có 01 người dự thi).

đ) Văn bản của Bộ, ngành, địa phương về danh sách công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp (theo mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV) gửi về Bộ Nội vụ phải do người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức ký kèm theo hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của công chức theo quy định.

### **III. CHỈ TIÊU NÂNG NGẠCH**

1. Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương báo cáo về số lượng, cơ cấu ngạch công chức chuyên ngành hành chính hiện có và đề nghị số lượng chỉ tiêu nâng ngạch lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp năm 2016 gửi Bộ Nội vụ trước ngày 10/7/2016 để tổng hợp, phân bổ chỉ tiêu nâng ngạch.

Trên cơ sở văn bản báo cáo về số lượng, cơ cấu ngạch công chức chuyên ngành hành chính hiện có và đề nghị số lượng chỉ tiêu nâng ngạch của Bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ sẽ cân đối và thông báo chỉ tiêu nâng ngạch lên chuyên viên chính và chuyên viên cao cấp năm 2016 của Bộ, ngành, địa phương (có văn bản thông báo sau).

2. Đối với một số địa phương đã được Bộ Nội vụ ủy quyền tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên chính năm 2016, Bộ Nội vụ sẽ không phân bổ chỉ tiêu nâng ngạch trong các kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính do Bộ Nội vụ tổ chức.

### **IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC KỲ THI NÂNG NGẠCH**

1. Căn cứ số lượng công chức do các Bộ, ngành, địa phương cử dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính và chuyên viên cao cấp năm 2016, Hội đồng thi nâng ngạch chuyên viên chính và chuyên viên cao cấp, Bộ Nội vụ sẽ thông báo thời gian, địa điểm cụ thể để tổ chức các kỳ thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp, bảo đảm kết thúc trước ngày 31/12/2016.

2. Đối với các địa phương đã được Bộ Nội vụ ủy quyền tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên chính năm 2016, đề nghị khẩn trương thực hiện các thủ tục thành lập Hội đồng thi, xây dựng kế hoạch thời gian tổ chức thi cụ thể báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, quyết định chậm nhất trong tháng 7/2016.

Trường hợp địa phương không xây dựng kế hoạch thời gian tổ chức thi cụ thể trong tháng 7/2016 hoặc không còn nhu cầu ủy quyền tổ chức thi nâng ngạch, Bộ Nội vụ sẽ cân đối và thông báo lại chỉ tiêu nâng ngạch để dự thi chung trong các kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính do Bộ Nội vụ tổ chức.

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương phổ biến nội dung Công văn này tới cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý được biết và đăng ký dự thi nâng ngạch công chức năm 2016 để bảo đảm dân chủ, công khai và minh bạch.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Nội vụ để nghiên cứu, giải quyết. /s/

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, CCVC (10).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Duy Thăng**